

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3800311306 thay đổi lần 9 ngày 19/07/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.
- Vốn điều lệ của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 700.000.000.000 đồng, chia thành 70.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
 - + Tổng công ty phát điện 2 - Cổ đông nhà nước nắm giữ 36.341.500 cổ phần tương ứng với 363.415.000.000 đồng, chiếm 51,92% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông khác nắm giữ 33.658.500 cổ phần tương ứng với 336.585.000.000 đồng, chiếm 48,08% vốn điều lệ.
- Địa chỉ: Khu 5, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
- Số điện thoại: 0271.2216308 Fax: 0271.3778268
- Website: www.tmhpp.com.vn.
- Mã cổ phiếu: TMP.
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Ngày 11/06/1994: Nhà máy thủy điện Thác Mơ, công suất 150 MW thành lập theo Quyết định số 361/NL-TCCB-LĐ của Bộ Năng lượng;
 - + Ngày 30/03/2005: Nhà máy Thủy điện Thác Mơ chuyển đổi thành Công ty Thủy điện Thác Mơ theo Quyết định số 17/2005/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp;
 - + Ngày 29/12/2006: Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt phương án và chuyển Công ty Thủy điện Thác Mơ thành Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ theo Quyết định số 3948/QĐ-BCN;
 - + Ngày 01/01/2008: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ chính thức đi vào hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh số 3800311306 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp;

+ Ngày 18/06/2009: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán TMP;

+ Ngày 12/08/2020: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ khởi công xây dựng Nhà máy điện mặt trời 50 MWp;

+ Ngày 10/12/2020: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đưa vào vận hành Nhà máy điện mặt trời 50 MWp;

+ Ngày 06/01/2021: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ khánh thành Nhà máy điện mặt trời 50 MWp;

+ Ngày 09/5/2022: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ nhận được Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Địa điểm kinh doanh tại Tòa nhà E.Town1, Số 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng;

- Địa bàn kinh doanh: Khu 5, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị của Công ty

Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (TMP) được tổ chức quản lý theo mô hình Công ty Cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc. TMP có người phụ trách quản trị Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

Gồm 06 phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, phân xưởng, cụ thể: Trung tâm Dịch vụ và Sửa chữa cơ điện, Phân xưởng Vận hành, Phòng Hành chính và Lao động, Phòng Tài chính và Kế toán, Phòng Kế hoạch và Vật tư, Phòng Kỹ thuật và An toàn.

- Trung tâm Dịch vụ và Sửa chữa cơ điện: Quản lý và tổ chức thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp máy móc, thiết bị, công trình của TMP an toàn, tin cậy, ổn định, đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất; Mở rộng và cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực bảo trì, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện, thí nghiệm tổng hợp đưa vào vận hành các trạm biến áp và các công trình công nghiệp, năng lượng; dịch vụ quan trắc công trình.

- Phân xưởng vận hành: Quản lý và vận hành an toàn, tin cậy, hiệu quả thiết bị và công trình được giao đúng quy trình, quy phạm, phương thức; điều tiết hồ chứa an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật.

- Phòng Hành chính và Lao động: Quản lý tổ chức nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu hoàn thành, ổn định và phát triển của Công ty; Quản lý công tác pháp chế phù hợp với các quy định hiện hành; Quản lý tài sản, công tác an

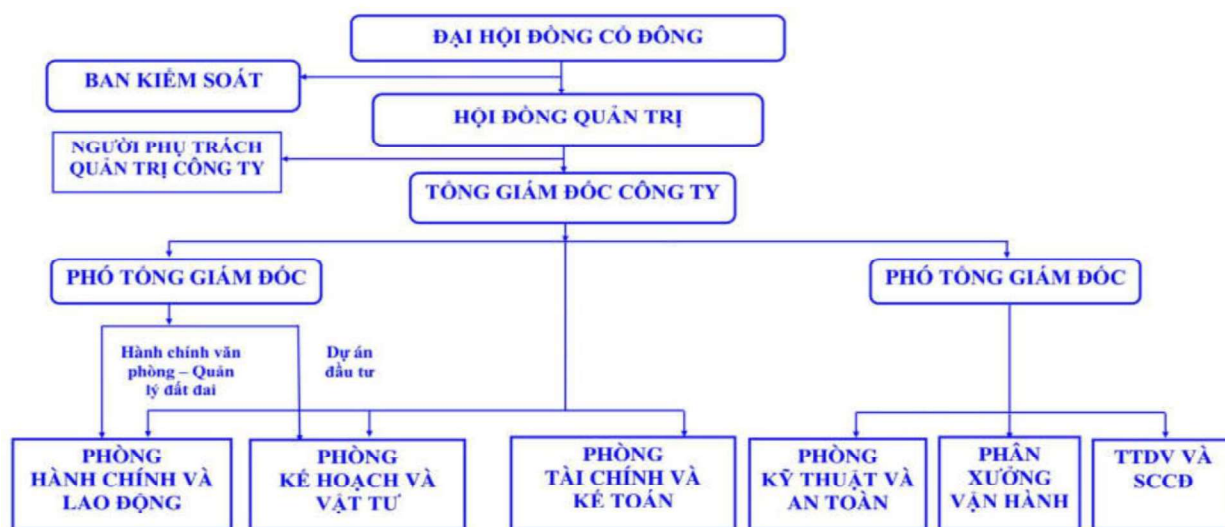
ninh, an toàn công trình đảm bảo bảo toàn và tin cậy; Quản trị hành chính văn phòng đáp ứng kịp thời, hiệu quả hoạt động của TMP.

- Phòng Tài chính và Kế toán có chức năng chuyên môn về tài chính, kế toán theo quy định của “Luật Kế toán”. Các chức năng cụ thể như sau: đề xuất với Lãnh đạo Công ty về công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê của TMP; Lập, lưu trữ, kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực Tài chính và Kế toán tại TMP theo đúng quy định của Nhà nước.

- Phòng Kế hoạch và Vật tư: Quản lý dự án đầu tư, chương trình tiết kiệm năng lượng đạt chất lượng, hiệu quả kinh tế; Quản lý đấu thầu đúng quy định, đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế; Quản lý vật tư đúng quy định và hiệu quả kinh tế; Kinh doanh điện tuân thủ quy định của pháp luật, mang lại hiệu quả (doanh thu, giá điện) cao nhất; quản lý hệ thống đo đếm; vận hành hệ thống phần mềm phục vụ thị trường điện.

- Phòng Kỹ thuật và An toàn: Quản lý kỹ thuật bao gồm các hoạt động vận hành và bảo trì, sửa chữa các thiết bị, công trình, công nghệ thông tin... phục vụ sản xuất theo đúng các quy định, quy trình đảm bảo an toàn, tin cậy, hiệu quả; Quản lý công tác phòng chống thiên tai, cháy nổ và tìm kiếm cứu nạn theo đúng quy định; Quản lý công tác An toàn vệ sinh lao động, công tác môi trường, Phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định đảm bảo không để xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ ảnh hưởng đến con người và thiết bị, công trình; Tổ chức thực thi hệ thống quản lý chất lượng ISO đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với các quy định hiện hành.

Sơ đồ tổ chức bộ máy TMP:



3.3 Các công ty con, công ty liên kết

• Công ty con: Gồm 02 Công ty:

- **Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên**

+ Địa chỉ: Số 231 đường Âu Cơ, xã Lộc Nga, TP. Bảo Lộc, T. Lâm Đồng;

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh điện năng;

+ Vốn điều lệ: 137.500.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 137.200.000.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 99,92%;

- **Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkrôsa**

+ Địa chỉ: Số 117, Lê Đại Hành, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai;

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh điện năng;

+ Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 48.934.430.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 61,17%;

• Công ty liên kết: Gồm 02 Công ty:

- **Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình**

+ Địa chỉ: Thôn Lạc Trị, Xã Phú Lạc, Huyện Tuy Phong, Bình Thuận;

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất, truyền tải và phân phối điện;

+ Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 100.000.000.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 20%.

- **Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác Hồ thủy điện Thác Mơ**

+ Địa chỉ: Ấp 10, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

+ Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Cung cấp nước thô;

+ Vốn điều lệ: 4.000.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 1.400.000.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 35%.

4. Định hướng phát triển

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của TMP

- Vận hành các nhà máy điện ổn định, an toàn, mang lại hiệu quả cao nhất về doanh thu và lợi nhuận, thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng các tổ máy, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị đáp ứng nhu cầu huy động của Hệ thống điện quốc gia;

- Phát triển TMP về quy mô phát điện, duy trì tăng trưởng bền vững để nâng cao giá trị cho cổ đông, tối ưu hóa nguồn lực hiện có và mở rộng đầu tư vào lĩnh vực nguồn điện;

- Thích ứng an toàn, linh hoạt và hiệu quả, thực hiện lộ trình chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động của TMP;

- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong TMP;

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, tài chính minh bạch, rõ ràng;

- Thực hiện các dự án về môi trường nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất điện đi liền với hoạt động bảo vệ môi trường.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm và kế hoạch trung hạn; đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, người lao động và cộng đồng;

- Tìm kiếm cơ hội, đầu tư phát triển các dự án nguồn điện, bao gồm thủy điện và điện mặt trời.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững

- Vận hành an toàn, ổn định các nhà máy để góp phần mang lại lợi ích cho cổ đông, hướng tới sự phát triển bền vững và góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tham gia các chương trình từ thiện, giáo dục, đóng góp xây dựng, sửa chữa các công trình công cộng phục vụ an sinh xã hội tại địa phương... thể hiện trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

5. Các rủi ro

- Rủi ro kinh tế: Kinh tế - xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Xung đột quân sự giữa Nga và Ucraina; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Mặc dù GDP năm 2022 của Việt Nam tăng trưởng vượt bậc so với các năm trước, tăng 8,02% nhưng vẫn còn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro. Công ty hiện đang hoạt động trong một nền kinh tế tổng thể, và việc sử dụng điện và năng lượng là cần thiết cho mọi hoạt động sản xuất và vận hành. Do đó, biến động của tình hình kinh tế toàn cầu hoặc trong nước đều có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước sự phức tạp của tình hình kinh tế, Công ty đã tăng cường công tác quản trị rủi ro để hạn chế việc đưa ra các chiến lược và chính sách không phù hợp, giảm thiểu thiệt hại cho Công ty.

- Rủi ro lãi suất: Các tháng cuối năm 2022, Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh tăng lãi suất, mặt bằng lãi suất huy động của các Ngân hàng Thương mại đã nhanh

chóng tăng mạnh. TMP đang trong giai đoạn thanh toán nợ và lãi vay mà TMP đã vay để đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ. Biến động tăng của lãi suất ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của TMP, làm giảm hiệu quả đầu tư của dự án. Để giảm thiểu rủi ro về tài chính, trong năm 2022, Công ty đã làm việc với ngân hàng cho vay đề nghị giảm lãi suất cho vay. Năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục làm việc với ngân hàng cho vay để giảm lãi suất, giảm thiểu chi phí tài chính.

- Rủi ro thời tiết, khí hậu:

+ Nhà máy Thủy điện Thác Mơ hoạt động trong lĩnh vực thủy điện, sản lượng điện sản xuất phụ thuộc vào lưu lượng nước về hồ. Trong trường hợp lưu lượng nước về thấp do sự biến đổi thất thường của thời tiết như hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm trong cả mùa mưa sẽ ảnh hưởng đến việc sản xuất điện của TMP.

+ Để ứng phó với các biến đổi này, TMP luôn cố gắng theo sát dự báo khí hậu và thủy văn để vận hành hồ chứa hiệu quả, từ đó xây dựng phương án phát điện tối ưu.

+ Đối với các rủi ro thời tiết khác như bão lũ, mưa lớn, có khả năng gây thiệt hại cho các công trình đập của nhà máy, TMP luôn sẵn sàng chuẩn bị những phương án phòng chống bão lụt nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Rủi ro an toàn lao động:

An toàn lao động là một yếu tố vô cùng quan trọng trong quá trình vận hành nhà máy điện. Tại nhà máy thủy điện Thác Mơ, cán bộ công nhân viên thường phải làm việc với các thiết bị điện, máy móc nặng và các vật liệu nguy hiểm, đặc biệt là trong quá trình bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thiết bị. Nếu không đảm bảo đầy đủ biện pháp an toàn và kỹ năng cần thiết, các tai nạn có thể xảy ra và gây nguy hiểm cho sức khỏe và tính mạng của người lao động.

Để ứng phó với rủi ro này, Công ty đã áp dụng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm sức khỏe để giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện xây dựng và tuân thủ các quy trình, tài liệu kỹ thuật và đào tạo cho nhân viên, đảm bảo CBCNV có đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm việc một cách an toàn. Đồng thời, Công ty cũng áp dụng các biện pháp kỹ thuật và tổ chức giám sát an toàn trước, trong và sau quá trình vận hành nhà máy thủy điện, nhằm đảm bảo an toàn cho nhân viên và tài sản của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022:

Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ có 02 nhà máy: Nhà máy Thủy điện công suất 150 MW và Nhà máy điện Mặt trời 50MWp. Tình hình sản xuất kinh doanh của TMP trong năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện năm 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH năm 2022	Thực hiện năm 2021
I	Sản lượng điện						
1	SL điện sản xuất	triệu kWh	734	739	939	127%	128%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	729	734	932	127%	128%
II	Tổng doanh thu	Triệu đồng	688.923	633.479	1.037.875	164%	151%
III	Tổng chi phí	Triệu đồng	306.362	331.145	357.268	108%	117%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	382.562	302.334	680.607	225%	178%
V	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	315.695	254.858	559.079	219%	177%

(Nguồn BCTC TMP đã kiểm toán năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/05/2022)

Sản lượng điện sản xuất năm 2022 đạt 127% so với kế hoạch và đạt 128% so với cùng kỳ năm 2021. Sản lượng điện sản xuất đạt cao là do tình hình thủy văn, lưu lượng về hồ khả quan hơn dự báo. Lưu lượng nước về trung bình là năm 2022 là 127,6 m³/s, đạt 132% kế hoạch năm và đạt 110% năm 2021.

Do sản lượng nhà máy vượt kế hoạch, doanh thu, chi phí và lợi nhuận trong năm 2022 của TMP cũng vượt kế hoạch và cao hơn cùng kỳ năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành

1.	Ông Nguyễn Văn Non	-	Tổng giám đốc - từ ngày 15/5/2021;
2.	Ông Nguyễn Hùng Lượng	-	Phó Tổng giám đốc
3.	Ông Đinh Văn Sơn	-	Phó Tổng giám đốc.
4.	Bà Bùi Thị Kim Na	-	Kế toán trưởng.

1- Ông Nguyễn Văn Non	
Chức vụ hiện tại	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	25/06/1965
Nơi sinh:	Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	093065001337, ngày 16/05/2022 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.
Quê quán:	Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang
Địa chỉ thường trú:	Số 16, khu vực Yên Hòa, Phường Lê Bình, Quận Cái

	Răng, thành phố Cần Thơ
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Điện công nghiệp
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn Tổng công ty Phát điện 2: 10.902.450 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,6% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 5/2020 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 05/2021 đến nay	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

2 - Ông **Đình Văn Sơn**

Chức vụ hiện tại:	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Nơi sinh:	Xã Tân Sơn - huyện Đô Lương - tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
CMND:	191204073 cấp ngày 01/10/2014- Thừa Thiên Huế
Quê quán:	Phú Mậu - Phú Vang - Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú:	236 Bạch Đằng - Phường Phú Hiệp - T/P Huế
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 12.838 cổ phần, chiếm 0,018% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 5/2011 đến nay	Phó Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 8/2017 đến tháng 5/2020	Phó Tổng giám đốc - thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

3 - Ông **Nguyễn Hùng Lượng**

Chức vụ hiện tại	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Nơi sinh:	Thái Nguyên

Quốc tịch:	Việt Nam
CMND:	024815149 cấp ngày 04/10/2007- TP.Hồ Chí Minh
Quê quán:	Xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú:	Số 20/1, đường số 1 Cư xá Điện Lực, tổ 8, KP 6, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Mạng và hệ thống điện
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 09/2016 – 05/2017	Trưởng Phòng Dự án Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên
Từ tháng 06/2017 – 04/2018	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên
Từ 04/2018 -12/2020	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị -Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên
Từ 12/2020-05/2021	Phó Tổng giám đốc thực hiện chức trách nhiệm vụ của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, đại diện Pháp luật của TMP; kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.
Từ 05/2021 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ; kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.

4 - Bà Bùi Thị Kim Na	
Chức vụ hiện tại	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	07/07/1977
Nơi sinh:	Xã Đức Lâm- Huyện Mộ Đức – tỉnh Quảng Ngãi
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	051177000844, ngày 02/4/2021 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp
Quê quán:	Xã Đức Lâm- Huyện Mộ Đức – tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú:	Khu 3, P.Long Thủy - Phước Long - Bình Phước

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 01/2011 đến 05/2018	Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.
Từ tháng 05/2018 đến 12/2018	Phụ trách kế toán Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 12/2018- nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

2.2 Thay đổi ban điều hành trong năm 2022: Không có.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên

❖ Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2022: 110 người.

❖ Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo phát triển nhân viên:

+ Chính sách tuyển dụng: TMP có chính sách tuyển dụng công khai, có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng nhằm đảm bảo ứng viên tuyển dụng đáp ứng được yêu cầu công việc của TMP.

+ Đào tạo phát triển nguồn nhân lực: TMP luôn coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, đào tạo hướng vào việc phát triển con người toàn diện, ưu tiên khuyến khích người lao động tự học tập, nâng cao trình độ. Hằng năm, TMP luôn thực hiện kết hợp đào tạo tại chỗ và cử cán bộ đi học tập, bồi huấn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Chính sách đãi ngộ, phúc lợi:

+ TMP có Quy chế trả lương cho người lao động, đảm bảo việc trả lương cho người lao động công bằng theo mức độ đóng góp của cá nhân, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà giữa lợi ích của TMP và người lao động.

+ Hằng năm, cán bộ công nhân viên (CBCNV) được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ, tết, được tổ chức cho tham quan nghỉ dưỡng trong và ngoài nước. TMP cũng sử dụng quỹ phúc lợi quan tâm thăm hỏi cá nhân và gia đình CBCNV vào các dịp hiếu, hỷ, ốm đau, ...

+ Ngoài các chính sách trên, TMP còn tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất,... để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể (công đoàn, đoàn thanh niên).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Các khoản đầu tư tài chính được thực hiện trong năm: Không có.

- Tình hình thực hiện các dự án lớn:

Dự án Cụm Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ giai đoạn 2, công suất 375MWp đã được UBND tỉnh Bình Phước thẩm định thông qua và có Văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công thương xem xét phê duyệt đưa vào Quy hoạch điện VIII.

b) Các công ty con, công ty liên kết, đầu tư khác:

TMP tham gia góp vốn đầu tư dài hạn vào các dự án phát triển nguồn điện với tổng giá trị đầu tư dài hạn đến hết 31/12/2022 đạt 438,394 tỷ đồng cụ thể như sau:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Tên đơn vị nhận góp vốn	Vốn góp đến hết 2022	Tỷ lệ vốn góp %
I	Công ty con		
1	Công ty CP Thủy điện Đăkrosa	48,934	61,17
2	Công ty CP Mỹ Hưng Tây nguyên	137,200	99,78
II	Công ty liên doanh, liên kết		
1	Công ty CP Phong điện Thuận Bình	100,000	20,00
2	Công ty CP ĐTKT hồ thủy điện Thác Mơ	1,400	35,00
III	Đầu tư khác		
1	Công ty CP Cơ điện Điện lực Đồng Nai	1,280	10,00
2	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	149,580	3,00
Tổng cộng		438,394	

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của các Công ty được TMP đầu tư góp vốn như sau:

- Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrosa: Doanh thu 65,28 tỷ đồng, đạt 112% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 17,29 tỷ đồng, đạt 116% so với kế hoạch.

- Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên: Doanh thu là 63,36 tỷ đồng, đạt 129% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 19,89 tỷ đồng, đạt 150% so với kế hoạch.

- Công ty CP Phong điện Thuận Bình: Tổng doanh thu năm 399,95 tỷ đồng, đạt 88% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 101,39 tỷ đồng, đạt 73% kế hoạch. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch do gió yếu.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác hồ thủy điện Thác Mơ: Doanh thu 1,13 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 0,101 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai: Doanh thu 81,39 tỷ đồng, đạt 136% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 1,33 tỷ đồng, đạt 60% so với kế hoạch. Lợi nhuận của Công ty giảm do hạng mục kinh doanh mang lại lợi nhuận lớn là kiểm định điện kế giảm do kéo dài thời gian cần thiết kiểm định theo quy định mới.

- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh: Doanh thu 10.452,7 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 770,37 tỷ đồng, đạt 180% so với kế hoạch.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính của TMP (Công ty mẹ)

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+)/ giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.834.666	2.131.726	16%
Doanh thu thuần	634.782	943.265	49%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	382.193	675.977	77%
Lợi nhuận khác	368	4.630	1158%
Lợi nhuận trước thuế	382.562	680.607	78%
Lợi nhuận sau thuế	315.695	559.079	77%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	>=20%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	5,22	5,23
+ Hệ số thanh toán nhanh:	lần	5,21	5,22
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,31	0,27
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,44	0,37
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	162,1	152,2
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	34,6%	44,2%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	49,7%	59,3%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	24,8%	36,1%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	17,2%	26,2%
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	60,2%	71,7%

4.2 Tình hình tài chính hợp nhất (TMP và các công ty con)

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+)/ giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.989.782	2.294.385	15%
Doanh thu thuần	748.324	1.070.306	43%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	431.304	702.838	63%
Lợi nhuận khác	368	4.630	1158%
Lợi nhuận trước thuế	430.196	707.468	64%
Lợi nhuận sau thuế	359.912	580.075	61%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	>=20%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	4,84	4,95
+ Hệ số thanh toán nhanh:	lần	4,83	4,94
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,30	0,26
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,42	0,36
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	129,90	146,70
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	37,6%	46,6%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	48,1%	54,2%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	25,7%	34,4%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	18,1%	25,3%
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	57,6%	65,7%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần là 70.000.000 cổ phần. Toàn bộ cổ phần của TMP là cổ phần phổ thông, chuyên nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông:

Tỷ lệ góp vốn của các cổ đông tại ngày 19/12/2022 (ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận tạm ứng cổ tức năm 2022):

Stt	Nội dung	Số nhà đầu tư	Số CP	Tỷ lệ %	Ghi chú
			nắm giữ		
I	Tổng số cổ phần		70.000.000	100	
1	Cổ đông lớn ($\geq 5\%$)	2	66.185.240	95%	EVNGENCO2; Công ty TNHH Năng lượng REE
2	Cổ đông nhỏ ($< 5\%$)	925	3.814.760	5%	
II	Phân loại cổ phần đang lưu hành theo chủ thể sở hữu				
1	Cá nhân	899	3.443.668	5%	
2	Tổ chức	28	66.556.332	95%	
3	Trong nước	849	69.606.830	99,4%	
4	Nước ngoài	78	393.170	0,6%	
5	Cổ đông nhà nước	1	36.341.500	52%	
6	Cổ đông khác	926	33.658.500	48%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1. Nguồn nguyên vật liệu

Hoạt động sản xuất kinh doanh của TMP là quản lý vận hành Nhà máy thủy điện công suất 150 MW và Nhà máy điện mặt trời công suất 50 MWp. Nhà máy thủy điện sản xuất điện năng dựa vào tiêu thụ nước. Nhà máy điện mặt trời sử dụng bức xạ từ năng lượng mặt trời. Cả hai nhà máy của TMP không sử dụng các loại nguyên liệu khác.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Năm 2022, sản lượng điện tự dùng cho sản xuất của TMP là 7,9 triệu kWh.

6.3. Tiêu thụ nước

TMP là đơn vị có hoạt động sản xuất điện năng từ thủy điện, việc tiêu thụ nước là để sản xuất điện.

Nguồn cung cấp nước cho TMP là nguồn nước từ lưu vực sông Bé. TMP không sử dụng nước tái chế và không thực hiện tái chế nước.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 lần.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động:

Lao động bình quân năm 2022 là 110 người, trong đó lao động nữ là 12 người, chiếm tỷ lệ 11% tổng số lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Về công tác đảm bảo sức khỏe, an toàn:

+ TMP tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm, mua bảo hiểm sức khỏe, thực hiện quản lý chặt chẽ hồ sơ sức khỏe, lập kế hoạch và thực hiện tốt công tác theo dõi sức khỏe cho CBCNV.

+ TMP phối hợp với Trung tâm y tế của địa phương định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng và an toàn thực phẩm, cải thiện chất lượng bữa ăn, bố trí khu vực café, trà xanh phục vụ CBCNV. Trong năm, TMP không có trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm do chất lượng bữa ăn tại công ty.

+ Kinh phí chi trả cho công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động:

- ✓ Công tác an toàn, vệ sinh lao động, số tiền 285 triệu đồng;
- ✓ Chi cho hoạt động khám sức khỏe và bảo hiểm sức khỏe, số tiền 806 triệu đồng;

- Về đảm bảo phúc lợi:

+ TMP đã xây dựng đầy đủ các quy chế, quy định để thực hiện chi trả lương, thưởng, phụ cấp và các chế độ khác cho người lao động, bao gồm: Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động, Quy chế trả lương, Quy chế Thi đua, khen thưởng, Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quy chế tuyển dụng lao động, ...

+ TMP thường xuyên duy trì tổ chức các hoạt động xã hội, văn hóa – thể thao cho CBCNV. Việc làm, thu nhập, chế độ bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ nâng lương nâng bậc, chăm sóc sức khỏe của người lao động luôn được TMP quan tâm thực hiện.

+ Công đoàn, đoàn thanh niên phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt quy chế dân chủ; Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2022, các chế độ, chính sách, quyền làm chủ của người lao động đã được thực hiện đúng quy định.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Tính đến hết tháng 31/12/2022, Công ty đã tổ chức, cử CBCNV tham gia đào tạo đạt 3061 lượt người tham gia với tổng chi phí gần 1,011 tỷ đồng, trong đó:

❖ Các khóa ngắn hạn do TMP/EVNGENCO2 tổ chức có 1630 lượt người tham gia, gồm các lớp: nghiệp vụ đấu thầu; kỹ năng lập dự toán và bóc tách khối lượng; An toàn vệ sinh lao động; vận hành hệ thống điện; giảng viên nội bộ; đào tạo nội bộ về

công tác vận hành, sửa chữa thiết bị trong nhà máy điện; đào tạo nâng bậc, thi nâng bậc; huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; PCCC; y tế; quản trị doanh nghiệp; quản lý cấp 3, cấp 4; Thị trường bán buôn điện cạnh tranh; chuyển đổi số; Hệ thống PLC trong nhà máy điện, kỹ năng truyền thông; Kỹ năng làm việc với các Cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, An toàn thông tin cho lĩnh vực ICS/OT; An toàn thông tin;....

❖ Tổ chức đào tạo trên phần mềm E-learning: là 1.431 lượt, với các khóa học: Chuyển đổi số trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam; An toàn thông tin trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam; Dữ liệu lớn và ứng dụng trong ngành điện; Ứng dụng mạng neuron nhân tạo trong nhà máy điện, Giải pháp phát triển Nguồn lực số; Lập hồ sơ công việc” trên phần mềm EVN E-learning,...

6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Cùng với mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, TMP luôn quan tâm và tích cực tham gia các cuộc vận động quyền góp, ủng hộ các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, hoạt động phòng chống dịch Covid-19 do các tổ chức đoàn thể tổ chức vận động; hỗ trợ kinh phí cho nhiều chương trình, hoạt động xã hội tại địa phương.

Tổng số tiền đã thực hiện trong năm là 1,5 tỷ đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh

Chưa thực hiện.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của TMP

- Về sản xuất điện: Sản lượng của Công ty vượt kế hoạch và cao hơn cùng kỳ năm trước do thời tiết thuận lợi, mưa nhiều, lưu lượng nước về tốt.

- Về thực hiện công tác sửa chữa lớn: Trong năm 2022, TMP đã triển khai thực hiện 5 công trình sửa chữa lớn và đã hoàn thành toàn bộ 05 công trình trong năm.

- Về hoạt động đầu tư xây dựng: Trong năm, TMP đã khởi công xây dựng Văn phòng làm việc của Công ty tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Các hoạt động về ứng dụng công nghệ 4.0, mua sắm tài sản, tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ,..được TMP triển khai thực hiện theo kế hoạch.

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ so với cùng kỳ và kế hoạch năm như sau:

+ Công ty mẹ:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH 2022	Thực hiện 2021
I	Sản lượng điện						

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH 2022	Thực hiện 2021
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	734	739	939	127%	128%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	729	734	932	127%	128%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	688.923	633.479	1.037.875	164%	151%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	306.362	331.145	357.268	108%	117%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	382.562	302.334	680.607	225%	178%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	315.695	254.858	559.079	219%	177%

+ Hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH 2022	Thực hiện 2021
I	Sản lượng điện						
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	826	833	1.041	125%	126%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	822	828	1.035	125%	126%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	808.977	709.269	1.145.018	161%	142%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	378.781	400.362	437.550	109%	116%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	430.196	308.907	707.468	229%	164%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	359.912	257.558	580.075	225%	161%

Trong năm 2022, TMP đã hoàn thành vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

1.2 Những tiến bộ TMP đã đạt được

- Trong công tác quản lý:

+ TMP tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự quản lý, bố trí lại lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

+ TMP cập nhật, xây dựng các quy chế quản lý nội bộ, lưu đồ giải quyết công việc phù hợp với chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Trong công tác kiểm soát:

+ Tất cả các bộ phận trong TMP đều duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO vào công tác quản lý nhằm kiểm soát mục tiêu chất lượng của từng bộ phận, đảm bảo hoàn thành mục tiêu chất lượng của TMP.

+ TMP duy trì và cải tiến chương trình quản lý, đánh giá chất lượng công việc thông qua KPIs.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

- Công ty mẹ:

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+)/ giảm (-)
TỔNG TÀI SẢN	1.834.666	2.131.726	16%
I.TÀI SẢN NGẮN HẠN	707.405	1.070.824	51%
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	67.939	3.530	-95%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	415.000	733.000	77%
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	222.707	331.154	49%
4. Hàng tồn kho	1.042	2.493	139%
5. Tài sản ngắn hạn khác	717	646	-10%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	1.127.261	1.060.902	-6%
1. Các khoản phải thu dài hạn	80.560	66.774	-17%
2. Tài sản cố định	598.446	542.988	-9%
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.943	6.945	257%
4. Đầu tư tài chính dài hạn	438.394	438.394	0%
5. Tài sản dài hạn khác	7.916	5.801	-27%

Tổng tài sản năm 2022 của Công ty mẹ tăng 16% so với năm 2021, trong đó tăng chủ yếu là từ khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

- Hợp nhất:

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+)/ giảm (-)
TỔNG TÀI SẢN	1.989.782	2.294.385	15%
I.TÀI SẢN NGẮN HẠN	750.996	1.117.550	49%
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	91.051	30.392	-67%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	433.000	752.000	74%
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	223.943	331.536	48%
4. Hàng tồn kho	1.903	2.650	39%
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.099	972	-12%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	1.238.786	1.176.834	-5%
1. Tài sản cố định	-	854	
2. Tài sản dở dang dài hạn	945.941	868.890	-8%
3. Đầu tư tài chính dài hạn	1.943	6.945	257%
4. Tài sản dài hạn khác	275.443	285.518	4%

Tổng tài sản năm 2022 của nhóm Công ty tăng 15% so với năm 2021, trong đó tăng chủ yếu là từ khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

- Công ty mẹ:

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+)/ giảm (-)
NỢ PHẢI TRẢ	560.305	581.261	4%
I. Nợ ngắn hạn	135.515	204.583	51%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	26.599	34.403	29%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	33.706	75.335	124%
3. Phải trả người lao động	20.218	23.148	14%
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	2.491	2.078	-17%
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	10.506	10.984	5%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	39.262	50.854	
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.732	7.782	185%
II. Nợ dài hạn	424.790	376.678	-11%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	405.710	355.978	-12%
2. Dự phòng phải trả dài hạn	2.518	-	-100%
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	16.562	20.700	25%

- Hợp nhất:

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+)/ giảm (-)
NỢ PHẢI TRẢ	587.918	606.437	3%
I. Nợ ngắn hạn	155.127	225.760	46%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	30.507	39.553	30%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	36.879	79.039	114%
3. Phải trả người lao động	25.158	28.605	14%
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	4.189	2.711	-35%
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	12.314	12.958	5%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	43.262	54.854	27%
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.819	8.039	185%
II. Nợ dài hạn	432.790	380.678	-12%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	413.710	359.978	-13%
2. Dự phòng phải trả dài hạn	2.518	-	-100%
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	16.562	20.700	25%

Nợ phải trả trong năm 2022 tăng so với năm 2021 chủ yếu là do TMP thay đổi thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 theo quy định.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2022, TMP duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý, chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng nhân viên. TMP tiếp tục thực hiện đề án “Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động”.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, TMP sẽ chú trọng đầu tư các dự án nguồn điện sử dụng năng lượng tái tạo, cụ thể: Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với cụm dự án điện mặt trời 375 MWp.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Công tác phòng chống thiên tai:

Năm 2022, TMP đã làm tốt công tác chuẩn bị ứng phó mưa bão từ việc lập kế hoạch, triển khai phòng chống lụt bão, công tác điều tiết hồ chứa, xả lũ để không ảnh hưởng đến thiết bị, công trình và dân cư khu vực hạ lưu.

Đánh giá chung, kết quả vận hành trong mùa lũ năm 2022, công trình vận hành an toàn, tuân thủ các quy định.

- Công tác bảo vệ công trình Nhà máy Thủy điện Thác Mơ

TMP tiếp tục duy trì và thực hiện Quy chế phối hợp với Công an địa phương, UBND các xã, phường tiếp giáp với hồ trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn hồ chứa và hành lang công trình. TMP cũng tăng cường hoạt động kiểm tra, tổ chức các hội nghị tuyên truyền cộng đồng về pháp luật liên quan đến quản lý, vận hành an toàn công trình nhằm nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ công trình.

- Công tác bảo vệ môi trường

Trong những năm gần đây, Thủy điện Thác Mơ luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường sinh thái cho khu vực thượng lưu, hạ lưu hồ Thác Mơ thông qua việc duy trì hoạt động thả cá giống xuống hồ, làm phong phú thêm nguồn lợi thủy sản tại địa phương.

TMP thực hiện nghiêm chỉnh công tác bảo vệ môi trường, chấp hành tốt việc quản lý chất thải và chất thải nguy hại, thu gom, phân loại, quản lý, bàn giao xử lý đúng quy định. TMP thực hiện đầy đủ quy định quan trắc theo yêu cầu về đánh giá tác động môi trường.

TMP luôn tuân thủ Quy trình vận hành hồ chứa trong mùa khô, đảm bảo tưới tiêu cho hàng chục ngàn hecta cây trồng, hoa màu khu vực hạ lưu nhà máy.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Ban lãnh đạo luôn quan tâm tới công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phối hợp với các đơn vị, bộ phận để làm tốt hơn nữa việc sử dụng lao động, bố trí lao động đảm bảo phát huy hết năng lực làm việc, năng suất lao động cao nhất. Ngoài ra ban lãnh đạo thường xuyên xem xét bổ sung các tiêu chí cụ thể, đo lường được trong thực hiện đánh giá năng lực người lao động.

- TMP quan tâm sát sao đến đời sống CBCNV, thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể như: tổ chức chăm lo, hỗ trợ người lao động các ngày lễ, Tết; chăm lo đời

sống, sức khỏe cho người lao động thông qua các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, tổ chức các hội thao tạo cơ hội giao lưu, rèn luyện sức khỏe cho CBCNV.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

TMP luôn phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách cho đồng bào bị thiên tai bão lụt, bị tai nạn lao động và tham gia ủng hộ các quỹ nhân đạo, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ vì người nghèo, quỹ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em tàn tật, quỹ khuyến học... của thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập và các địa phương trong tỉnh Bình Phước từ nguồn quỹ phúc lợi của TMP và quyên góp của CBCNV.

TMP cũng thường xuyên thăm hỏi CBCNV hưu trí, các gia đình chính sách nhân ngày Thương binh- Liệt sỹ, các dịp lễ tết (02 Thương binh nặng 4/4), hỗ trợ giúp đỡ đồn biên phòng 781 - đơn vị TMP nhận đỡ đầu.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Về sản xuất kinh doanh: Dưới chỉ đạo của Ban điều hành, trong năm 2022, TMP đã đạt kết quả cụ thể như sau :

+ Kết quả kinh doanh năm 2022 (Công ty mẹ)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH 2022	Thực hiện 2021
I	Sản lượng điện						
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	734	739	939	127%	128%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	729	734	932	127%	128%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	688.923	633.479	1.037.875	164%	151%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	306.362	331.145	357.268	108%	117%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	382.562	302.334	680.607	225%	178%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	315.695	254.858	559.079	219%	177%

+ Kết quả kinh doanh năm 2022 (hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH 2022	Thực hiện 2021
I	Sản lượng điện						
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	826	833	1.041	125%	126%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	Năm 2022		Thực hiện 2022 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH 2022	Thực hiện 2021
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	822	828	1.035	125%	126%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	808.977	709.269	1.145.018	161%	142%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	378.781	400.362	437.550	109%	116%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	430.196	308.907	707.468	229%	164%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	359.912	257.558	580.075	225%	161%

- Về công tác Thị trường điện: TMP đã hoàn thành tốt công tác tham gia thị trường điện, mang lại hiệu quả kinh tế cao trong năm 2022.

- Về công tác tài chính: TMP tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo hoạt động này luôn minh bạch và tuân thủ pháp luật. TMP đã cân đối, tối ưu dòng tiền để thanh toán các chi phí phát sinh cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về ban hành các quy định quản trị nội bộ: Trong năm, TMP tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định quản trị nội bộ, tạo hành lang pháp lý, định hướng các hoạt động của TMP theo hướng khoa học, hợp lý theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Trong năm 2022, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc đã tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của TMP một cách có hiệu quả, mang lại lợi ích cho TMP thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đạt được. Lợi nhuận từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua đã góp phần tích lũy được nguồn vốn để tái đầu tư mở rộng sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, ổn định thu nhập cho người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông.

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc TMP thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ hoạt động kinh doanh và những thành tích đã đạt được năm 2022, Hội đồng quản trị đã đưa ra kế hoạch và định hướng hoạt động của TMP trong năm 2023 như sau:

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

TMP dự kiến xây dựng kế hoạch sản xuất doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ Kế hoạch tài chính, giá thành

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	800
2	Doanh thu	Tỷ đồng	624,65
3	Chi phí	Tỷ đồng	313,12
4	Lợi nhuận SXKD điện	Tỷ đồng	311,53
5	HĐ Tài chính – cố tức	Tỷ đồng	34,47
6	HĐ SXKD khác	Tỷ đồng	3,72
7	Tổng cộng lợi nhuận	Tỷ đồng	349,72

❖ **Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật:**

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2023
1	Hệ số khả dụng	%	95,76
2	Tỷ lệ ngừng máy do sự cố	%	0,40
3	Tỷ lệ ngừng máy bảo dưỡng	%	3,84
4	Suất sự cố		1,50

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của TMP sau khi được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin theo quy định.

3.2. Vận hành an toàn công trình, thiết bị trong các Nhà máy

- Thực hiện nghiêm kỷ luật vận hành không để xảy ra sự cố chủ quan;
- Nâng cao chất lượng, tin cậy công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng;
- Tăng cường theo dõi, giám sát thiết bị vận hành nhằm kịp thời phát hiện bất thường, hư hỏng để có biện pháp khắc phục, ngăn ngừa nguy cơ sự cố;
- Nâng cấp thiết bị để nâng cao độ an toàn, tin cậy, hiệu quả;
- Sửa chữa bảo dưỡng thiết bị theo trọng tâm độ tin cậy RCM cho tổ máy.

3.3. Hoàn thành tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác Phòng chống thiên tai (PCTT) theo Nghị định 114/2018-NĐ-CP, Thông tư 09/2019-TT-BCT, quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai, quy trình vận hành hồ chứa Thủy điện Thác Mơ và các quy chế phối hợp với đơn vị liên quan trong công tác PCTT và tìm kiếm cứu nạn;

- Xây dựng và tổ chức diễn tập phương án PCTT nhằm ứng phó kịp thời khi có thiên tai xảy ra;

- Cập nhật và triển khai hiệu quả phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa.

3.4. Quản lý tài sản, đất đai

- Thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để đưa công trình Thác Mơ vào công trình trọng điểm Quốc gia và quy hoạch mỏ đất E làm mỏ đất dự phòng;

- Lập kế hoạch và phân công kiểm tra đất đai công trình và hồ chứa đảm bảo không bị lấn chiếm và mất an ninh, an toàn.

3.5. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và tài sản

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy chữa cháy, chủ động ngăn chặn tất cả các nguy cơ gây cháy nổ; Thiết bị và lực lượng chữa cháy luôn sẵn sàng đáp ứng mọi tình huống;

- Tuân thủ đầy đủ các biện pháp an toàn và vệ sinh lao động, người lao động phải nhận diện và nắm vững các yếu tố rủi ro, yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc, chủ động ngăn chặn và khắc phục triệt để các nguy cơ hoặc trường hợp vi phạm an toàn;

- Chất thải nguy hại được quản lý đúng quy định, chủ động ngăn chặn các nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường.

3.6. Quản lý hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO

- Tổ chức tốt việc đánh giá hệ thống an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001:2013 và đánh giá định kỳ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

- Hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hệ thống quy chế quản lý nội bộ của EVN/EVNGENCO2.

3.7. Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động

- Tính toán, lập kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa, hoàn thành kế hoạch sản lượng, doanh thu đồng thời đảm bảo cấp nước, tích nước theo Quy trình vận hành liên hồ chứa;

- Rà soát bố trí, sắp xếp, điều chuyển, phân bổ sử dụng lao động hợp lý, đúng người, đúng việc nhằm phát huy tối đa năng lực, sở trường của người lao động.

3.8. Nâng cao kế toán quản trị, khai thác hiệu quả dòng tiền

- Thực hiện tốt công tác thống kê số liệu, phân tích dòng tiền, lập kế hoạch sử dụng nguồn tiền để phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty;

- Phân tích và quản lý các khoản đầu tư ra bên ngoài của TMP.

3.9. Quản lý dự án Đầu tư xây dựng

- Thực hiện các thủ tục bổ sung quy hoạch dự án, lập dự án đầu tư/Báo cáo kinh tế kỹ thuật, xin chủ trương đầu tư theo đúng trình tự thủ tục và cấp có thẩm quyền theo quy định;

- Lựa chọn đơn vị Tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để lập bổ sung quy hoạch, lập dự án đầu tư, đảm bảo chất lượng Hồ sơ đề trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Tổ chức thẩm tra, thẩm định theo quy định trước khi phê duyệt;

- Tổ chức quyết toán hợp đồng xây dựng, bảo hành công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Đẩy mạnh đấu thầu qua hệ thống điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 100% dữ liệu thực hiện của nhà thầu được đánh giá, chấm điểm.

3.10. Thực hiện đề án Chuyển đổi số

TMP tiếp tục ứng dụng thành tựu của cuộc CMCN 4.0 vào quản lý kiểm soát thiết bị và nâng cao năng suất lao động tại Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị (HDQT)

a) Thành viên và cơ cấu HDQT:

- Danh sách:

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập
1	Ông Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch	21/04/2018
2	Ông Nguyễn Quang Quyền	Thành viên (TV HDQT không điều hành)	28/05/2013
3	Ông Nguyễn Văn Non	Thành viên	28/05/2020
4	Ông Đoàn Đức Toàn	Thành viên (TV HDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu là TV.HDQT: 20/05/2022; Ngày không còn là TV.HDQT: 24/11/2022
5	Ông Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên (TV HDQT không điều hành)	24-11-2022
6	Ông Lê Tuấn Hải	Thành viên (TV HDQT độc lập)	21-04-2018

HDQT có 5 thành viên, trong đó có 1/5 thành viên HDQT độc lập.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ %
			Tổng số	Trong đó		
				Sở hữu	Đại diện	
1	Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch	14.537.600	1.000	14.536.600	21%
2	Nguyễn Văn Non	Thành viên	10.902.450	-	10.902.450	16%
3	Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên	10.902.450	-	10.902.450	16%
4	Nguyễn Quang Quyền	Thành viên	29.843.740	-	29.843.740	43%
5	Lê Tuấn Hải	Thành viên	-	-	-	0%

- Chức danh thành viên HDQT nắm giữ tại công ty khác:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh tại công ty khác
1	Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrosa
2	Nguyễn Văn Non	Thành viên	Không
3	Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên	Trưởng Ban Tổng hợp-Tổng Công ty Phát điện 2.
4	Nguyễn Quang Quyền	Thành viên	-Phó Tổng giám đốc tại CTCP Cơ điện Lạnh -Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Thác Bà -Thành viên HĐQT CTCP Nhiệt điện Phả Lại -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện miền Trung.
5	Lê Tuấn Hải	Thành viên	-Giám đốc Kỹ thuật tại Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Thác Bà -Thành viên HĐQT CTCP Nhiệt điện Phả Lại -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện miền Nam.

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Tiểu ban Hành chính - Nhân sự được thành lập theo Quyết định số 208/QĐ-TMP-HĐQT ngày 01/10/2018.

- Tiểu ban Tài chính - Kế hoạch được thành lập theo Quyết định số 208/QĐ-TMP-HĐQT ngày 01/10/2018.

- Tiểu ban Kỹ thuật – Đầu tư được thành lập theo Quyết định số 208/QĐ-TMP-HĐQT ngày 01/10/2018.

c) Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị TMP đã tổ chức 4 cuộc họp để thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch	4/4	100%
2	Ông Nguyễn Quang Quyền	Thành viên (TV HĐQT không điều hành)	4/4	100%
3	Ông Nguyễn Văn Non	Thành viên	4/4	100%
4	Ông Đoàn Đức Toàn	Thành viên (TV HĐQT không điều hành)	2/4	50%
5	Ông Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên (TV HĐQT không điều hành)	1/4	25%
6	Ông Lê Tuấn Hải	Thành viên (TV HĐQT độc lập)	4/4	100%

Chi tiết các quyết định/nghị quyết của HĐQT như Phụ lục 01 đính kèm.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập, các tiểu ban:

- Thành viên HĐQT độc lập: tham mưu cho HĐQT các vấn đề về kỹ thuật và đầu tư của TMP.

- Các tiểu ban:

+ Hành chính - Nhân sự: Nghiên cứu, tham mưu, trợ giúp cho HĐQT về lĩnh vực Hành chính – Nhân sự.

+ Tài chính - Kế hoạch: Nghiên cứu, tham mưu, trợ giúp cho HĐQT về lĩnh vực Tài chính - kế hoạch.

+ Kỹ thuật – Đầu tư: Nghiên cứu, tham mưu, trợ giúp cho HĐQT về lĩnh vực Kỹ thuật – Đầu tư.

f) Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Toàn bộ thành viên HĐQT TMP đều đã tham gia khoá học về Quản trị Doanh Nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

- Danh sách:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Ông Hồ Thành Công	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 21/04/2018
2	Bà Lai Lệ Hương	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 28/05/2013
3	Bà Đoàn Sử Ngọc Trân	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 20/05/2022

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ %
			Tổng số	Trong đó		
				Sở hữu	Đại diện	
1	Hồ Thành Công	Trưởng ban	0			
2	Lai Lệ Hương	Thành viên	0			
3	Đoàn Sử Ngọc Trân	Thành viên	0			

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, ban điều hành TMP theo nội dung của Điều lệ TMP và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT và tham dự các cuộc họp của HĐQT.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp, cụ thể:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hồ Thành Công	4/4	100%	100%	
2	Bà Lai Lệ Hương	4/4	100%	100%	
3	Bà Đoàn Sử Ngọc Trân	2/4	50%	50%	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 20/05/2022

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (đồng)
Hội đồng quản trị		
1. Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch	849.054.000
2. Nguyễn Văn Non	Thành viên	0
3. Đoàn Đức Toàn	Thành viên	56.580.000
4. Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên	11.132.000
5. Nguyễn Quang Quyền	Thành viên	110.400.000
6. Lê Tuấn Hải	Thành viên	110.400.000
Ban Tổng giám đốc		
1. Nguyễn Văn Non	Tổng giám đốc	813.187.000
2. Nguyễn Hùng Lượng	Phó Tổng giám đốc	724.448.000
3. Đinh Văn Sơn	Phó Tổng giám đốc	724.448.000
Ban Kiểm soát		
1. Hồ Thành Công	Trưởng ban	750.950.000
2. Lai Lệ Hương	Thành viên	110.400.000
3. Đoàn Sử Ngọc Trân	Thành viên	67.712.000

Ghi chú: Thu nhập bao gồm: tiền lương, thù lao và tiền thưởng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và những người liên quan:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Duy Linh	Con Ông Nguyễn Văn Non-TV.HĐQT, Tổng giám đốc			5.500	0,008%	Mua
2	Võ Đoàn Duy	Chồng Bà Bùi Thị Kim Na - Kế toán trưởng	2.700	0,004%	0	0	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Đơn vị/giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	
	2022	2021
Công ty mẹ cấp cao nhất		
Tập đoàn Điện Lực Việt Nam		
Cung cấp dịch vụ	7.484.596.933	7.004.493.252
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Phát điện 2 – Công ty Cổ phần		
Chia cổ tức	138.097.700.000	262.749.045.000
Các công ty con		
Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên		
Cổ tức được chia	13.720.000.000	2.744.000.000
Thu nhập lãi cho vay	5.598.437.699	6.330.838.164
Thu nợ gốc cho vay	14.640.000.000	14.640.000.000
Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrosa		
Cổ tức được chia	12.233.607.500	9.786.886.000
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình		
Cổ tức được chia	10.000.000.000	-
Góp vốn	-	52.000.000.000
Các bên liên quan khác		
Công ty TNHH Năng Lượng REE		
Chia cổ tức	113.406.212.000	215.770.240.200
Công ty Mua bán điện – Tập đoàn Điện lực Việt Nam		
Bán điện	930.633.710.507	619.983.952.845
Công ty Điện lực Bình Phước – Tổng Công ty Điện lực Miền Nam		
Bán điện	313.582.166	341.855.298
Mua hàng hóa, dịch vụ	4.504.762.640	2.027.740.860
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh		
Cổ tức được chia	21.600.000.000	13.500.000.000
Công ty Cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai		
Cổ tức được chia	180.000.000	225.000.000
Công ty Viễn thông điện lực và Công nghệ thông tin		
Mua hàng hóa, dịch vụ	332.574.947	305.275.976
Trường cao đẳng Điện lực Hồ Chí Minh		
Mua hàng hóa, dịch vụ	68.414.816	169.388.659

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

TMP luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

TMP hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ năm 2008, cổ phiếu được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2009. Cơ cấu điều hành và quản trị của TMP được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống quản trị của TMP được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban điều hành luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng. Ngoài ra, với kinh nghiệm lâu năm trong ngành sản xuất và kinh doanh điện, đội ngũ quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán viên - Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại thành phố Hồ Chí Minh về báo cáo tài chính hợp nhất của TMP như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (bao gồm hợp nhất và Công ty mẹ) kèm theo.

(Chi tiết quý cổ đông có thể xem báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty trên website <http://tmhpp.com.vn>). ./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- CT.HĐQT;
- Lưu: VT, TCKT.

ml

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Non

Phụ lục 1
NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT
(Đính kèm báo cáo số: /BC-TMP-TCKT ngày 12/04/2023)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	29/NQ-TMP-HĐQT	08/02/2022	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của các Công ty con	100%
2	91/NQ-TMP-HĐQT	07/03/2022	Thông qua tạm ứng cổ tức năm 2021 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	100%
3	97/NQ-TMP-HĐQT	09/03/2022	Nghị quyết họp HĐQT phiên 1 năm 2022	100%
4	109/NQ-TMP-HĐQT	22/03/2022	Thông qua việc mở văn phòng làm việc tại Tp.HCM	100%
5	140/NQ-TMP-HĐQT	30/03/2022	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
6	147/QĐ-TMP-HĐQT	30/03/2022	Thành lập Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
7	157/NQ-TMP-HĐQT	31/03/2022	Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần MHTN	100%
8	178/NQ-TMP-HĐQT	05/04/2022	Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình	100%
9	188/NQ-TMP-HĐQT	07/04/2022	Thông qua quy định chức năng nhiệm vụ các đơn vị trong Công ty	100%
10	189/NQ-TMP-HĐQT	07/04/2022	Thông qua việc sáp nhập tổ TTD vào phòng KHVT	100%
11	191/NQ-TMP-HĐQT	07/04/2022	Thông qua việc cử nhân sự ứng cử Thành viên Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình	100%
12	193/QĐ-TMP-HĐQT	07/04/2022	Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ các đơn vị trong Công ty	100%
13	220/NQ-TMP-HĐQT	15/04/2022	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 - Đăkrosa	100%

Sst	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	246/NQ-TMP-HĐQT	26/04/2022	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 - Nhiệt điện Quảng Ninh	100%
15	271NQ-TMP-HĐQT	29/04/2022	Thông qua chương trình, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
16	280/NQ-TMP-HĐQT	04/05/2022	Hội đồng quản trị thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cơ điện - Điện lực Đồng Nai	100%
17	307/NQ-TMP-HĐQT	12/05/2022	Thông qua phương án bố trí nhân sự làm việc tại Tp.HCM	100%
18	351/NQ-TMP-HĐQT	07/06/2022	Thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2021 của TMP	100%
19	378/NQ-TMP-HĐQT	13/06/2022	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 - Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác hồ Thủy điện Thác Mơ	100%
20	391/NQ-TMP-HĐQT	16/06/2022	Nghị quyết hợp HĐQT phiên 2 năm 2022	100%
21	458/NQ-TMP-HĐQT	30/06/2022	Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ về quản trị Công ty	100%
22	459/QĐ-TMP-HĐQT	30/06/2022	Ban hành Điều lệ Công ty	100%
23	460/QĐ-TMP-HĐQT	30/06/2022	Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%
24	461/QĐ-TMP-HĐQT	30/06/2022	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	100%
25	609/NQ-TMP-HĐQT	22/08/2022	Nghị quyết hợp HĐQT phiên 3 năm 2022	100%
26	709/NQ-TMP-HĐQT	04/10/2022	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
27	734/QĐ-TMP-HĐQT	12/10/2022	Thành lập Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	900/NQ-TMP-HĐQT	28/11/2022	đồng bất thường 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ Thông qua nội dung lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản của CTCP Cơ điện - Điện lực Đồng Nai	100%
29	939/NQ-TMP-HĐQT	05/12/2022	Nghị quyết họp HĐQT phiên 4 năm 2022	100%
30	940/NQ-TMP-HĐQT	05/12/2022	Thông qua tạm ứng chi trả cổ tức đợt 1 năm 2022	100%

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
3.1 Mô hình quản trị của Công ty.....	2
3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý.....	2
3.3 Các công ty con, công ty liên kết.....	4
4. Định hướng phát triển.....	4
4.1 Các mục tiêu chủ yếu của TMP.....	4
4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn	5
4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững.....	5
5. Các rủi ro	5
II. Tình hình hoạt động trong năm 2021.....	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	6
2. Tổ chức và nhân sự.....	7
2.1 Danh sách ban điều hành	7
2.2 Thay đổi ban điều hành trong năm 2021	10
2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	11
4. Tình hình tài chính.....	12
4.1 Tình hình tài chính của TMP (Công ty mẹ).....	12
4.2 Tình hình tài chính của nhóm Công ty (TMP và các công ty con).....	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	14
6.1. Nguồn nguyên vật liệu.....	14
6.2. Tiêu thụ năng lượng.....	14
6.3. Tiêu thụ nước.....	14
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.....	14
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động	15
6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	16
6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh.....	16
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc.....	16
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của TMP	16
1.2 Những tiến bộ TMP đã đạt được	17
2. Tình hình tài chính.....	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	19
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	19
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	20
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.....	20

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.....	21
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	21
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty	22
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	22
3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh.....	22
3.2 Vận hành an toàn công trình, thiết bị trong các Nhà máy	23
3.3 Hoàn thành tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT & TKCN).....	23
3.4 Quản lý tài sản, đất đai hiệu quả.....	23
3.5 Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và tài sản, không để xảy ra cháy nổ; không có nạn lao động; tuân thủ quy định bảo vệ môi trường	23
3.6 Quản lý hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.....	24
3.7 Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động	24
3.8 Nâng cao kế toán quản trị, khai thác hiệu quả dòng tiền.....	24
3.9 Quản lý dự án Đầu tư xây dựng đúng quy định	24
3.10 Thực hiện đề án Chuyển đổi số	25
V. Quản trị công ty	25
1. Hội đồng quản trị (HĐQT)	25
2. Ban Kiểm soát	27
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	28
VI. Báo cáo tài chính	30
1. Ý kiến của kiểm toán	30
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	30